TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST- HNGĐ	*Bảo Lộc, ngày 04 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 516/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đồng Thị Thu T**, sinh năm 1985

NKTT: Tổ 6, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số 167A/14, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1985

NKTT: Tổ 6, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số 167A/14, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đồng Thị Thu T** và anh **Nguyễn Văn Th**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đồng Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Th thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Kim Thiên A, sinh ngày 13/7/2009 và Nguyễn Đồng Đức K, sinh ngày 23/8/2013 cho chị Đồng Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Th có trách nhiệm cấp dưỡng

nuôi con chung với số tiền là 2.000.000 (hai triệu đồng)/ tháng/cháu, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2023.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đồng Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005460 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho chị Đồng Thị Thu T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Nguyễn Văn Th chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố B (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.B (1);
- UBND phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa